

Số: 1836 /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Vụ Kế hoạch

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Xét đề nghị của Vụ trưởng các Vụ: Kế hoạch và Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Kế hoạch là tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường, có chức năng tham mưu, tổng hợp giúp Bộ trưởng quản lý, chỉ đạo thực hiện công tác kế hoạch, đầu tư, thống kê và phát triển bền vững đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Chủ trì xây dựng, trình Bộ trưởng dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản quản lý khác về kế hoạch, đầu tư, thống kê và phát triển bền vững đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

2. Chủ trì xây dựng, trình Bộ trưởng dự thảo chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành tài nguyên và môi trường; chương trình hành động của Bộ thực hiện Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và Nhà nước về lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

3. Về công tác kế hoạch:

a) Chủ trì tổng hợp, xây dựng phương án cân đối lớn các nguồn lực của ngành tài nguyên và môi trường; phối hợp với Vụ Tài chính xây dựng phương án phân bổ, điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước hàng năm đối với các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước trực thuộc Bộ;

b) Chủ trì tổng hợp, trình Bộ trưởng phương án phân bổ kinh phí sự nghiệp kinh tế, kinh phí của các chương trình mục tiêu quốc gia và các nguồn kinh phí khác trong kế hoạch hàng năm của các Bộ, ngành, địa phương liên quan đến quản lý tài nguyên và môi trường thuộc chức năng của Bộ;

c) Chủ trì thẩm định chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, 05 năm, hàng năm đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ trước khi trình Bộ trưởng;

d) Chủ trì thẩm định, trình Bộ trưởng phương án phân bổ kinh phí sự nghiệp môi trường của các bộ, ngành;

đ) Chủ trì thẩm định, trình Bộ trưởng danh mục mở mới các chương trình, đề án, dự án trong kế hoạch hàng năm; thẩm định mục tiêu, nội dung, thiết kế kỹ thuật, khối lượng công việc của các chương trình, đề án, dự án; việc điều chỉnh, bổ sung danh mục mở mới và mục tiêu, nội dung, thiết kế kỹ thuật, khối lượng công việc của các chương trình, đề án, dự án;

e) Chủ trì, phối hợp với Vụ Tài chính thẩm định, trình Bộ trưởng phê duyệt danh mục mua sắm, sửa chữa tài sản, kế hoạch đấu thầu mua sắm, sửa chữa tài sản từ nguồn vốn đầu tư phát triển; thẩm định kế hoạch đấu thầu việc mua sắm, sửa chữa tài sản trong các chương trình, đề án, dự án của các đơn vị trực thuộc Bộ từ nguồn vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư;

g) Chủ trì hướng dẫn, tổ chức thực hiện việc giao nhiệm vụ, đặt hàng, hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định;

h) Chủ trì thẩm định, trình Bộ trưởng phê duyệt đề án, dự án chuyên môn hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng sau khi được cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành đánh giá, nghiệm thu;

i) Chủ trì hướng dẫn việc xây dựng và thực hiện các chương trình, đề án, dự án hợp tác quốc tế theo quy định pháp luật; chủ trì thẩm định, trình Bộ trưởng phê duyệt dự án, kế hoạch đấu thầu của dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và các nguồn viện trợ khác do Bộ quản lý; tổ chức giám sát, đánh giá và báo cáo Bộ trưởng việc thực hiện chương trình, dự án về ODA đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ.

k) Chủ trì thẩm định dự án vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư, xây dựng; kế hoạch đấu thầu; kiểm tra, nghiệm thu khối lượng hoàn thành các dự án có tính chất đầu tư, xây dựng từ nguồn kinh phí sự nghiệp thuộc thẩm quyền phê duyệt của Bộ;

l) Tham gia xây dựng chương trình hành động hội nhập kinh tế quốc tế đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ;

m) Phối hợp với Vụ Khoa học và Công nghệ xác định danh mục đề tài khoa học và công nghệ mở mới hàng năm.

4. Về đầu tư:

a) Chủ trì xây dựng, trình Bộ trưởng các cơ chế, chính sách đầu tư phát triển thu hút vốn đầu tư trong nước và ngoài nước cho ngành tài nguyên và môi trường;

b) Chủ trì thẩm định danh mục các dự án đầu tư mở mới sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển thuộc phạm vi quản lý của Bộ, trình Bộ trưởng phê duyệt chủ trương đầu tư;

c) Chủ trì thẩm định trình Bộ trưởng phê duyệt dự án đầu tư; kế hoạch đầu thầu; thuyết minh kỹ thuật, công nghệ, danh mục, tính năng kỹ thuật và dự toán đối với các dự án đầu tư trang thiết bị chuyên dùng kỹ thuật cao;

d) Chủ trì thẩm định, trình Bộ trưởng phê duyệt thiết kế, tổng dự toán và phê duyệt điều chỉnh, bổ sung thiết kế, tổng dự toán các dự án do Bộ làm chủ đầu tư;

e) Chủ trì xây dựng, trình Bộ trưởng phê duyệt kế hoạch phân bổ vốn đầu tư phát triển cho các đơn vị trực thuộc Bộ;

g) Chủ trì tổ chức thực hiện giám sát, đánh giá đầu tư; kiểm tra về đầu thầu theo quy định; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch đầu tư;

h) Chủ trì thực hiện công khai phân bổ vốn đầu tư phát triển hàng năm; tham gia thẩm định quyết toán khối lượng dự án đầu tư cơ bản hoàn thành; phối hợp với Vụ Tài chính tổng hợp quyết toán vốn đầu tư phát triển hàng năm, kiểm toán và quyết toán các dự án đầu tư cơ bản hoàn thành thuộc thẩm quyền phê duyệt của Bộ trưởng.

5. Chủ trì tổng hợp chương trình, kế hoạch phát triển bền vững về tài nguyên và môi trường thực hiện Chiến lược phát triển bền vững Việt Nam trình Bộ trưởng;

6. Chủ trì thẩm định chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực của các Bộ, ngành, địa phương, các vùng lãnh thổ, các vùng kinh tế trọng điểm đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ;

7. Tổng hợp thông tin, xây dựng trình Bộ trưởng báo cáo định kỳ và đột xuất về thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ của Bộ; hướng dẫn các đơn vị trực thuộc Bộ báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ công tác được giao; chủ trì xây dựng báo cáo Chính phủ, Quốc hội về công tác kế hoạch, đầu tư, phát triển bền vững của ngành tài nguyên và môi trường.

8. Chủ trì việc tham gia ý kiến đối với các văn bản của các Bộ, ngành và địa phương có liên quan đến phạm vi quản lý nhà nước của Bộ về kế hoạch, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực.

9. Tổng hợp chương trình xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật hàng năm, trung hạn và dài hạn của Bộ; chủ trì tổ chức thẩm định, trình Bộ trưởng định mức kinh tế - kỹ thuật ngành tài nguyên và môi trường.

10. Về nhiệm vụ thống kê ngành tài nguyên và môi trường:

a) Xây dựng trình Bộ trưởng ban hành hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành tài nguyên và môi trường; tham gia các chương trình điều tra thống kê quốc gia;

b) Chỉ đạo, tổ chức thực hiện, hướng dẫn kiểm tra công tác thống kê ngành tài nguyên và môi trường theo quy định của pháp luật;

c) Tổng hợp dữ liệu thống kê, quản lý việc công bố thông tin thống kê của ngành tài nguyên và môi trường.

11. Chủ trì xây dựng và tổ chức triển khai phương án sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ.

12. Tổ chức thực hiện cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Bộ và phân công của Bộ trưởng.

13. Làm đầu mối của Bộ về công tác kế hoạch, đầu tư, phát triển bền vững trong hoạt động phối hợp liên ngành, liên vùng đối với các Bộ, ngành, địa phương và các tổ chức chính trị - xã hội; thường trực Ban chỉ đạo phát triển bền vững ngành tài nguyên và môi trường; làm nhiệm vụ Văn phòng phát triển bền vững ngành tài nguyên và môi trường, Tổ điều phối phát triển các vùng kinh tế trọng điểm.

14. Tổ chức thực hành tiết kiệm, phòng, chống lãng phí theo chương trình kế hoạch của Bộ; thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

15. Quản lý tổ chức, biên chế, công chức; tài sản thuộc Vụ theo quy định.

16. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng phân công.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và chế độ làm việc

1. Lãnh đạo Vụ Kế hoạch:

a) Lãnh đạo Vụ Kế hoạch có Vụ trưởng và không quá 03 Phó Vụ trưởng.

b) Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Vụ; xây dựng quy chế làm việc và điều hành hoạt động của Vụ; ký các văn bản về chuyên môn, nghiệp vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao và các văn bản khác theo phân công của Bộ trưởng.

c) Phó Vụ trưởng giúp việc Vụ trưởng, chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng và pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

2. Các phòng chuyên môn:

a) Phòng Thống kê - Tổng hợp;

b) Phòng Kế hoạch ngành;

c) Phòng Đầu tư phát triển.

Phòng có Trưởng phòng, không quá 03 Phó Trưởng phòng và các công chức. Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Bộ trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo quy định của pháp luật.

Vụ trưởng Vụ Kế hoạch thừa ủy quyền Bộ trưởng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng trực thuộc Vụ Kế hoạch sau khi thống nhất với Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

3. Vụ Kế hoạch làm việc theo chế độ kết hợp tổ chức phòng với chế độ chuyên viên. Đối với nhiệm vụ chuyên môn thực hiện theo chế độ chuyên viên, Vụ trưởng phân công nhiệm vụ đối với công chức phù hợp với chức danh, tiêu chuẩn và năng lực chuyên môn để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 749/QĐ-BTNMT ngày 22 tháng 4 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Kế hoạch.

2. Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 4;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Ban cán sự đảng Bộ;
- Đảng ủy Bộ;
- Công đoàn Bộ;
- Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh Bộ;
- Hội Cựu chiến binh cơ quan Bộ;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, TCCB. NThi(70).

h kca



Nguyễn Minh Quang